

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯỜNG MẠI QUANG MINH HOLDING
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯỜNG MẠI QUANG MINH HOLDING

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QUANG MINH HOLDING TRADE GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: QMH., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108480168

3. Ngày thành lập: 19/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 152-154 Ngõ 88, Phố Trần Quý Cáp, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02422442277

Fax:

Email: qmhgroup@gmail.com

Website: quangminhholding.net

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục - Tư vấn giáo dục, - Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. - Dịch vụ tư vấn du học	8560(Chính)
2.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
3.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
4.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
5.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
6.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
7.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
8.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
9.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
10.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
11.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ	6492
12.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: hoạt động tư vấn đầu tư (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
13.	Cho thuê xe có động cơ	7710

14.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
15.	Đào tạo sơ cấp	8531
16.	Đào tạo trung cấp	8532
17.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
18.	Hoạt động thể thao khác	9319
19.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
20.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản; - Kinh doanh dịch vụ tư vấn bất động sản; - Kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	6820
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
22.	Cơ sở lưu trú khác	5590
23.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
24.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng, bán lẻ tem, súng, đạn, tiền kim khí)	4773
25.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
26.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ khác	7490
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
28.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
29.	Đào tạo đại học	8541
30.	Đào tạo thạc sỹ	8542
31.	Đào tạo tiến sỹ	8543
32.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Trung tâm ngoại ngữ, tin học - Thành lập trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp	8559
33.	Đại lý du lịch	7911
34.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa; Kinh doanh lữ hành quốc tế	7912
35.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551

36.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
37.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
38.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
39.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
40.	Xây dựng công trình thủy	4291
41.	Phá dỡ	4311
42.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồ dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
43.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4511
44.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4513
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	8299
46.	Đào tạo cao đẳng	8533
47.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
48.	Giáo dục nhà trẻ	8511
49.	Giáo dục mẫu giáo	8512
50.	Giáo dục tiểu học	8521
51.	Giáo dục trung học phổ thông	8523

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN XUÂN DŨNG	Số 154 Ngõ 88, Phố Trần Quý Cáp, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.500.000	35.000.000.000	70,000	034075001896	
			Tổng số	3.500.000	35.000.000.000	70,000		

2	ĐOÀN THỊ THÊU	Số 154 Ngõ 88, Phố Trần Quý Cáp, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.250.0 00	12.500.000.000	25,000	0361820007 60	
			Tổng số	1.250.0 00	12.500.000.000	25,000		
3	ĐOÀN THỊ HUYỀN	Số 61 Phố Nguyễn An Ninh, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	5,000	012909751	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN XUÂN DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 10/02/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034075001896

Ngày cấp: 06/08/2015

Nơi cấp: *Cục Cảnh Sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 154 Ngõ 88, Phố Trần Quý Cáp, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Căn 1608.09 Tòa 24T3 Hapulico, Số 6 Lê Văn Thiêm, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội